TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THÀNH** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2024/QĐST-DS	*Thạch Thành, ngày 25 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 106/2024/TLST-DS ngày 12 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V1.

Địa chỉ: Số H L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D; chức vụ: Chủ tịch HĐQT V2.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hồng B - chức vụ: Trưởng phòng xử lý nợ.

Người đại diện theo ủy quyền lại của ông Nguyễn Hồng B:

- Ông Trần Mạnh Đ - Chuyên viên xử lý nợ.

Địa chỉ: Tầng C, Trung tâm thương Mại P, 2 Đại Lộ L, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người thừa kế quyền, nghĩa vụ của Nguyên đơn:* Công ty M (G).

- Người đại diện theo pháp luật của công ty mua bán nợ GALAXY là: Bà Nguyễn Thị Huyền T

Địa chỉ: Tầng E, khối E, Tòa nhà C, số B C, phường A, Quận T, thành phố Hồ Chí Minh.

- Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Huyền T: Ông Lê Đức L – Phó giám đốc

- Người đại diện theo ủy quyền của ông Lê Đức L: Ông Lê Ngọc V – Chuyên viên xử lý nợ.

Địa chỉ: Tầng C, TTTM T, 2 Đại lộ L, phường L, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Bùi Thị T1 - Sinh năm: 1985

Anh Trương Văn K - Sinh năm: 1984

Cùng địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện T, Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ và nghĩa vụ trả nợ: Công ty TNHH M và vợ chồng chị Bùi Thị T1, anh Trương Văn K thống nhất thỏa thuận đến ngày 15/3/2024 vợ chồng chị T1, anh K còn nợ Công ty TNHH M số tiền là 761.929.815đ (Bảy trăm sáu mươi mốt triệu chín trăm hai mươi chín nghìn tám trăm mười lăm đồng).

Hai bên thống nhất thỏa thuận đến ngày 15/5/2024, vợ chồng chị T1, anh K sẽ có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền 761.929.815đ (Bảy trăm sáu mươi mốt triệu chín trăm hai mươi chín nghìn tám trăm mười lăm đồng) và tiền lãi phát sinh từ ngày 16/3/2024 cho đến khi trả nợ xong toàn bộ tiền gốc và tiền lãi.

Trong trường hợp đến ngày 15/5/2024 vợ chồng chị T1, anh K không trả được nợ cho Công ty TNHH M thì Công ty TNHH M có quyền yêu cầu các cơ quan có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp là thửa đất số 722, tờ bản đồ 36 tại thụn L, xó T, huyện T do UBND huyện T cấp ngày 23/8/2021 và tài sản trờn đất để thu hồi nợ.

2.3. Về án phí: Công ty TNHH M và vợ chồng chị T1, anh K thống nhất, thỏa thuận: Vợ chồng chị T1, anh K chịu toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật là 17.238.000đ (Mười bảy triệu hai trăm ba mươi tám nghìn đồng). Trả lại cho Công ty TNHH M số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 15.950.000đ (*Mười lăm triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002208 ngày 12/12/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- THADS huyện Thạch Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Văn Tuấn